

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST

Ngày: 07-4-2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tâm.

2/ Bà Huỳnh Thị Hồng Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 27/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986; tại: Bến Tre. Nơi ĐKKHKT: khu phố TL, phường D, thành phố D1, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: khu phố NT, phường LT, thành phố TA, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Võ Thị N; vợ: Đỗ Nguyễn Bảo N1, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 20/4/2006, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt chung là 01 năm 03 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2006/HS-ST; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Phi S, sinh năm 1996; HKTT: Phường X, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: phường TG, thành phố TA, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu dân cư CN, Khu phố X1, phường CN, thành phố M, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2/ Ông Không Thành N, sinh năm 1993; địa chỉ: đường NT, phường LT, thành phố TA, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3/ Ông Nguyễn Đỗ Quốc H, sinh năm 2001; địa chỉ: Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

4/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố BT, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

5/ Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1991; địa chỉ: khu phố TM, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

6/ Ông Trần Minh Q, sinh năm 1995; địa chỉ: phường CN, thành phố M, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Hữu Đ1, bà Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Đăng Th1, bà Khổng Thị Kim D2, bà Nguyễn Thị Hoàng D3, ông Trì Thủ K1, ông Nguyễn Phi H1; (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 04/02/2022, Nguyễn Phi S đi cùng với Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 (gọi tắt là T A), Trần Minh Q, sinh năm 1995 và Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1992 đến quán ăn TN11, địa chỉ ở phường CN, thành phố M, tỉnh Bình Dương để ăn uống. Lúc này, ở bàn kế bên có Nguyễn Thanh T (gọi tắt là T B) đang ngồi ăn uống cùng với Khổng Thành N; Nguyễn Đăng K (chủ quán TN11) và Nguyễn Thị Th, sinh năm 1978; Khổng Thị Kim D2, sinh năm 1981 và Nguyễn Đăng Th1, sinh năm 1981; Nguyễn Thị Hoàng D3, sinh năm 1994. Trong lúc ăn uống, S có nghe tiếng pháo nổ và nghĩ do N ném pháo vào bàn của S gây ra tiếng nổ nên S đứng dậy, bước đến nói chuyện với N; lúc này T A cũng đi theo phía sau S. Khi S bước đến bàn của N thì được Th1 can ngăn; tiếp đó, S nói chuyện với N được một lúc thì xảy ra mâu thuẫn có lời qua tiếng lại nên S dùng ly thủy tinh để trên bàn (gần chỗ S đang đứng) ném về phía N thì N đưa tay lên đỡ, S tiếp tục dùng ly thủy tinh khác ném N. Nhìn thấy N bị ném ly thủy tinh, K bước đến can ngăn nhưng do bức tức việc S đến gây sự tại quán của mình nên K cầm ghế gỗ (tại chỗ K đang ngồi) xông đến đánh, ôm và vật ngã S xuống đất. Thấy S bị đánh, T A cầm vỏ chai bia ném về phía nhóm của N để giải vây cho S. Sau đó thì T B cầm vỏ chai bia để trên bàn xông đến đánh vào vùng đầu của S thì S bỏ chạy, T B đuổi theo và dùng tay trái kẹp cổ S, tay phải T B cầm vỏ chai bia bị bể đâm nhiều lần vào vùng mặt của S, S vùng vẫy bỏ chạy ra khỏi quán được một đoạn thì T B chạy theo sau nhưng do nhìn thấy S bị nhiều thương tích và trên người chảy nhiều máu, nằm gục trên đường nên T B bỏ về quán TN11, còn S được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, sau đó được chuyển đến Bệnh viện CR, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị. Đến ngày 07/02/2022, bà Đỗ Vũ Cẩm T3 là mẹ ruột của Nguyễn Phi S đến Công an phường CN, thành phố M trình báo vụ việc và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích của nhóm T B. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 144/CN/BVCR ngày 11/02/2022 của Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận thương tích của Nguyễn Phi S như sau:

- Vào viện ngày 04/02/2022, ra viện ngày 08/02/2022.
- Tình trạng thương tích lúc vào viện:

+ Lâm sàng: Bệnh nhân tỉnh; nhiều vết thương vùng mặt đã khô; nhiều vết thương rải rác vùng tay phải đã khô.

+ Mắt phải: Vết thương mi đã khô; rách giác mạc phôi mỏng từ khoảng 1 giờ đến 7 giờ, kích thước khoảng 13 mm, khó quan sát bán phần sau, sáng tối âm tính. Mắt trái: Sung, bầm mi, kết mạc phù nề toàn bộ, phản xạ ánh sáng dương tính.

+ Cận lâm sàng: CT sọ não không thấy tổn thương nội sọ trên phim. Vỡ và tụ máu nhãn cầu phải.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 157/2022/GDPY ngày 08/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của Nguyễn Phi S như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 02 (hai) vết thương thái dương phải 3,2 x 0,1 cm, 5,5 x 0,1 cm, hình vòng cung; 02 (hai) vết thương mày trái 1,5 x 0,1 cm và 04 x 0,2 cm hình gấp khúc; vết thương phức tạp ở gò má phải 05 x 0,2 cm; vết thương cằm phải 1,7 x 0,1 cm, sẹo lành.

+ Vết thương xước da giữa trán 1,5 x 0,1 cm; 02 (hai) vết xước da cạnh mũi phải 01 x 0,1 cm và 03 x 0,1 cm; 01 (một) vết xước da cạnh mũi trái 1,3 x 0,1 cm, đã lành.

+ Vết thương phức tạp mi trên mắt phải 05 x 0,2 cm, rách xé nhãn cầu, mất tổ chức nội nhãn, đã phẫu thuật khâu bảo tồn giác mạc mắt phải. Di chứng mù mắt phải, thị lực mắt phải: Sáng, tối âm tính; thị lực mắt trái: 10/10.

+ 02 (hai) vết thương mặt sau khuỷu tay phải 03 x 0,4 cm, 3,5 x 0,6 cm; vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải 3,5 x 0,3 cm, sẹo lành.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 52% (năm mươi hai phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương như sau:

+ Vết thương xước da giữa trán: Chiều nằm ngang hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- 02 (hai) vết thương thái dương phải hình vòng cung: Chiều từ trên xuống, hướng từ phải qua trái, bờ sắc gọn.

- 02 (hai) vết thương mày trái hình gấp khúc: Chiều từ trên xuống, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- Vết thương phức tạp gò má phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- 02 (hai) vết thương xước da cạnh mũi phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- Vết thương xước da cạnh mũi trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- Vết thương cằm phải: Chiều từ trên xuống, từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- Vết thương phức tạp mi mắt phải, rách xé nhãn cầu, mất tổ chức nội nhãn: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- 02 (hai) vết thương mặt sau khuỷu tay phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

- Vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải: Chiều nằm ngang, hướng từ phải qua trái, bờ sắc gọn.

Các vết thương trên có khả năng do vật sắc hoặc vật sắc nhọn, có thể có một hoặc nhiều góc cạnh sắc nhọn hình dạng phức tạp gây ra.

- Đối với Nguyễn Đăng K đã có hành vi dùng ghế gỗ đánh, ôm vật ngã anh Trần Phi S xuống đất nhưng không gây ra thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với Nguyễn Thanh T (T A) do nhìn thấy S bị đánh nên T A đã cầm vỏ chai bia, ghế gỗ ném về phía nhóm của Không Thành N nhằm giải vây cho S, đồng thời cũng để tự vệ bản thân. Do đó, hành vi của T A không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đề cập xử lý.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một thu giữ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu trắng, biển số 61E1-582.xx; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu trắng, biển số 61E1-868.xx; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 61C1-676.xx; 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8 Plus, màu vàng, ốp lưng màu đen; một số mảnh vỡ thủy tinh; một số đoạn gỗ gãy từ ghế.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu trắng, biển số 61E1-582.xx, quá trình điều tra xác định xe trên là của ông Nguyễn Văn Đ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe mô tô trên cho ông Đ theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 31 ngày 06/4/2022.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đỏ, biển số 61E1-868.xx, quá trình điều tra xác định xe trên là của bà Nguyễn Thị Thanh M. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe mô tô trên cho bà M theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 31 ngày 06/4/2022.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 61C1-676.xx, quá trình điều tra xác định xe trên là của ông Nguyễn Đỗ Quốc H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe mô tô trên cho ông H theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 31 ngày 06/4/2022.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Apple Iphone 8 Plus, màu vàng gold, ốp lưng màu đen, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của ông Trần Minh Q. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại chiếc điện thoại trên cho ông Q theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 31 ngày 06/4/2022.

- Đối với một số mảnh vỡ thủy tinh và một số đoạn cây gỗ gãy từ ghế, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thanh T (T B) đã bồi thường cho Nguyễn Phi S chi phí điều trị vết thương và các khoản khác với tổng số tiền là 700.000.000 (bảy trăm triệu) đồng, S không yêu cầu giải quyết gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thanh T.

Cáo trạng số 23/CT-VKSTDM ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích”

theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức hình phạt từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy một số mảnh vỡ thủy tinh và một số đoạn cây gỗ gãy từ ghế.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: với hành vi dùng hung khí nguy hiểm là vỏ chai bia bị bể đâm vào vùng mặt của bị hại S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52% (năm mươi hai phần trăm) mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với Nguyễn Đăng K đã có hành vi dùng ghế gỗ đánh (nhưng không trúng), ôm vật ngã Trần Phi S xuống đất nhưng không gây ra thương tích (theo kết luận giám định pháp y thể hiện), nguyên nhân là do Nguyễn Phi S dùng ly thủy tinh ném về bàn của K. Việc Nguyễn Thanh T dùng vỏ chai bia đánh S là do S có hành động vũ lực trước, thương tích của bị hại là do bị cáo đuổi theo gây ra, hoàn toàn không có sự bàn bạc, chỉ đạo từ K. Do đó không có căn cứ xác định K có vai trò đồng phạm nên chưa đủ cơ sở xử lý về hành vi cố ý gây thương tích.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi

phạm pháp luật nhưng vì nóng nảy nhất thời mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả; bị hại có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có mẹ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được hưởng trợ cấp. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị hại cũng có lỗi trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, áp dụng mức hình phạt thấp hơn quy định của Điều luật như đề nghị của Viện kiểm sát nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập xã hội, cải tạo thành công dân tốt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với một số mảnh vỡ thủy tinh và một số đoạn cây gỗ gãy từ ghế, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy một số đoạn cây gỗ đã gãy từ ghế; một số mảnh thủy tinh dính chất màu đỏ.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 044.23 ngày 16/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo